

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG THỎA THUẬN

Số:~~475~~.../HĐTT-TĐ

**Về việc: Trích đo khu đất tỷ lệ 1/500 phục vụ công tác GPMB,
thu hồi đất thực hiện dự án Xây dựng công trình phụ trợ
Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bim Sơn**

Căn cứ Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu số: 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đất đai 2013;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được Quốc hội thông qua ngày 18/06/2014;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 04/2007/TTLT-BTNMT-BTC ngày 22/7/2007 của Liên bộ Tài nguyên và Môi trường - Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập dự toán đo đạc bản đồ và quản lý đất đai số; Thông tư số 14/2017/TT-BTNMT ngày 20/7/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về định mức kinh tế- kỹ thuật lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Quyết định số 731/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh Đơn giá sản phẩm đo đạc địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4613/QĐ-UBND ngày 29/9/2016 của Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bim Sơn tại phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn;

Thực hiện Công văn số 4263/STNMT-ĐĐBĐ ngày 15/8/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc thực hiện Trích đo địa chính phục vụ công tác thu hồi đất và bồi thường GPMB dự án Xây dựng công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bim Sơn tại phường Ba Đình, thị xã Bim Sơn;

Căn cứ vào khả năng chuyên môn và nhu cầu công việc của hai bên,

Hôm nay, ngày **20** tháng **3** năm 2018, tại UBND thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa, chúng tôi gồm:

I. ĐẠI DIỆN BÊN A: HỘI ĐỒNG BTGPMB THỊ XÃ BIM SƠN.

Ông: **Mai Đình Lâm**, Chức vụ: Phó Chủ tịch UBND thị xã Bim Sơn
(Chủ tịch Hội đồng bồi thường GPMB dự án).

Địa chỉ: Số 28 đường Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Tài khoản số: 9552 Tại Kho bạc NN Bỉm Sơn;

II. ĐẠI DIỆN BÊN B: CÔNG TY CỔ PHẦN TRẮC ĐỊA TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG PHƯƠNG HÀ.

Đại diện: Bà Đỗ Thị Minh, Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: số 01/7 Trần Nguyên Hãn, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa.

Số tài khoản: 3500201016520

Tại: Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Việt Nam- Chi nhánh Thanh Hoá.

Mã số thuế: 2801374498.

Sau khi bàn bạc, hai bên thỏa thuận thống nhất ký kết hợp đồng Trích đo địa chính bản đồ tỷ lệ 1/500, lập hồ sơ trích đo phục vụ công tác bồi thường GPMB, thu hồi đất dự án: Xây dựng công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bỉm Sơn với các nội dung điều khoản sau:

Điều 1: Luật và ngôn ngữ sử dụng:

- Luật áp dụng: Hợp đồng chịu sự điều tiết của hệ thống Luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Ngôn ngữ sử dụng: Ngôn ngữ sử dụng trong Hợp đồng bằng Tiếng Việt.

Điều 2: Nội dung công việc bên A giao cho bên B thực hiện:

Bên A giao cho bên B thực hiện Trích đo khu đất tỷ lệ 1/500 phục vụ công tác GPMB, thu hồi đất dự án: Xây dựng công trình phụ trợ Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bỉm Sơn.

Đơn giá thực hiện theo Quyết định số 731/QĐ-UB ngày 03 tháng 3 năm 2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt điều chỉnh đơn giá đo đạc lập bản đồ, hồ sơ địa chính, đăng ký quyền sử dụng đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Điều 3: Chất lượng và yêu cầu kỹ thuật:

Thực hiện đúng theo quy trình kỹ thuật lập bản đồ trích đo và hồ sơ địa chính theo quy định hiện hành trên mặt bằng quy hoạch và được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và theo yêu cầu của bên A.

Điều 4: Trách nhiệm của mỗi bên:

4.1. Trách nhiệm của bên A:

- Cung cấp đầy đủ tài liệu cần thiết ban đầu làm cơ sở và tạo điều kiện cho bên B triển khai kịp thời, đúng thời gian đã ghi rõ trong Hợp đồng;

- Giám sát, kiểm tra nghiệm thu sản phẩm, xác nhận khối lượng bên B đã thực hiện và thanh toán kịp thời theo Hợp đồng cho bên B;

- Phối hợp với bên B trong thi công, liên hệ với các tổ chức, đơn vị, hộ gia đình cá nhân sử dụng đất trong việc xác định ranh giới sử dụng đất tại thực địa, lập hồ sơ quy chủ và nghiệm thu sản phẩm.

4.2. Trách nhiệm của bên B:

- Tự lo nhân lực, máy móc, vật tư, phương tiện để thi công công trình;

- Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm, đảm bảo về tiến độ như thời gian đã thỏa thuận trong hợp đồng;

- Đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông, môi trường, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ cho tất cả các hoạt động ở công trình trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình.

Điều 5: Các loại sản phẩm giao nộp:

1. Bản đồ trích đo khu đất tỷ lệ 1/500: (07 bộ gốc)
2. Phiếu xác nhận kết quả đo đạc hiện trạng thửa đất: (1 bộ chính, 06 bộ po to.
3. Sổ mục kê thống kê thửa đất (07 bộ gốc).

Điều 6: Thời gian, và địa điểm thực hiện:

- Thời gian thực hiện: 01 tháng kể từ ngày ký Hợp đồng.
- Địa điểm thực hiện trích đo: Tại phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Điều 7: Giá trị hợp đồng, tạm ứng và phương thức thanh toán

- Giá trị hợp đồng chính thức: 104.025.000đ.
(*Bằng chữ: Một trăm linh tư triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Trong đó:

- Tạm ứng: Sau khi ký kết Hợp đồng, bên A cho bên B ứng 30% giá trị hợp đồng, phụ thuộc vào nguồn vốn bố trí.

- Thanh toán:

Sau khi bên B giao nộp sản phẩm cho bên A, hai bên thống nhất ký biên bản nghiệm thu và bàn giao sản phẩm và hoàn tất các thủ tục theo quy định hiện hành, Bên A sẽ thanh toán số tiền còn lại cho bên B, phụ thuộc vào nguồn vốn bố trí.

- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản (hoặc tiền mặt).

Điều 8: Cam kết chung

Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã thoả thuận trong hợp đồng, trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hai bên cùng nhau bàn bạc giải quyết.

Nếu có tranh chấp không tự giải quyết được thì một trong hai bên có quyền đưa tranh chấp ra toà án kinh tế giải quyết. Quyết định của toà án kinh tế có hiệu lực thi hành đối với cả hai bên.

Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký được lập thành 08 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 04 bản để thực hiện./.

